

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 56/TB-KSBT
V/v Mời chào giá Hóa chất xét
nghiệm phòng chống dịch bệnh
truyền nhiễm năm 2024

Thái Bình, ngày 01 tháng 6 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, tổ chức lựa chọn đơn vị cung cấp cho các danh mục Hóa chất xét nghiệm phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024 phục vụ nhu cầu chuyên môn của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Hội đồng mua sắm Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình. Số điện thoại: 02273.640.026, email: hdms.cdctb@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 113 đường Nguyễn Tông Quai, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
 - Nhận qua email: hdms.cdctb@gmail.com.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
 - Từ 08h ngày 01/6/2024 đến trước 17h ngày 11/6/2024.
 - Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:
 - Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 11/6/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục Hàng hóa: Đính kèm tại phụ lục 1.
- Địa điểm cung cấp: Giá báo trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình, chi phí, lệ phí khác.
- Thời gian giao hàng dự kiến: năm 2024.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sau khi hai bên thương thảo thống nhất thực hiện hợp đồng.
- Các thông tin khác (nếu có): Không

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình kính mời đại diện các đơn vị gửi bản báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDMS.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đỗ Xuân Cáp



PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA

theo thông báo số 56/TB-KSBT ngày 01 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng
1	Kit tách DNA từ nhiều loại mẫu khác nhau	Kit tách DNA từ nhiều loại mẫu khác nhau Loại mẫu chính: máu, vi khuẩn, thực vật, tế bào động vật Màng: glass microfiber Lượng DNA bám trên cột: 20 ug DNA/cột Bao gồm lysozyme để tách vi khuẩn Gram dương - Thành phần: buffer GD1, GD2, PPB, GB, WB Bottle, Proteinase K, Lysozyme, Help B, RNase A, DNA Hydration Solution, Spin column/collection tube - Là TTBYT loại A, tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	50 test/ Hộp/ Bộ	Hộp	1
2	Kit tách chiết RNA/DNA Virus	- Tách RNA/DNA Virus từ nhiều loại mẫu bệnh phẩm khác nhau: huyết tương, huyết thanh, dịch cơ thể, dịch phết, ... - Không yêu cầu carrier RNA trong quá trình tách - Là TTBYT loại A - Ứng dụng: Quantitative PCR (qPCR, qRT-PCR), Pathogen detection, Poly-A selection, cDNA synthesis, Microarray, Northern blotting.	100 tes/ Hộp	Hộp	2
3	Kit Real-time PCR phát hiện tác nhân gây sốt xuất huyết	Kit phát hiện định tính RNA của Dengue Virus (DFV) gây sốt xuất huyết từ mẫu huyết thanh hoặc huyết tương (thu trong ống EDTA) bằng kỹ thuật Onestep Real-time RT-PCR. - Vùng gen mục tiêu : vùng 3' UTR của DFFV - Gen IC: gene ALAS1 của người - Giới hạn phát hiện LOD95: 10 bản sao/phản ứng	50 test/bộ	Bộ	2
4	Kit Real-time PCR phát hiện tác nhân ho gà	- Hóa chất xử lý mẫu :Thành phần dung dịch KTL2,KTL3,KTL4,KTL6,KTL7,KTL8 - Kit phát hiện vi khuẩn Bordetella pertussis (BP), Bordetella parapertussis (BPP), Bordetella holmesii (BH) gây bệnh ho gà hoặc phó ho gà, áp dụng trên các nền mẫu từ các bệnh phẩm dịch tiết hô hấp (dịch phết tỵ hầu, dịch phết mũi hầu, dịch phế quản phế nang, phết tai mũi họng, mẫu đàm, dịch nội khí quản, dịch màng phổi,...) bằng kỹ thuật qPCR. - Vùng gen mục tiêu: IS481 (Bordetella pertussis, Bordetella holmesii), hIS1001 (Bordetella holmesii), pIS1001 (Bordetella parapertussis - Giới hạn phát hiện: 3 copies/phản ứng	50 test/bộ	Bộ	1



STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng
5	Kit Real-time PCR phát hiện tác nhân gây Sar-Cov2, Cúm A/B	Kit phát hiện định tính RNA của SARS-CoV-2 (Covid 19), Influenza A Virus (Flu A) và Influenza B Virus (Flu B) trong các mẫu bệnh phẩm từ đường hô hấp trên (dịch phết mũi họng, dịch phết hầu họng), đường hô hấp dưới (đờm) hoặc các loại bệnh phẩm khác cần thử nghiệm. - Vùng gen mục tiêu: SARS-CoV-2 (gen N, orf1ab), Influenza A/B Virus (gen M) - Giới hạn phát hiện (LOD95): 9-18 bản sao/phản ứng	50 test/bộ	Bộ	2
6	Kit Real-time PCR phát hiện chân tay miệng	Bộ thuốc thử Real-time PCR định tính Enterovirus-1 (EV71). Loại mẫu: Dịch não tủy, máu toàn phần, mẫu phết, mẫu mô, mẫu phân... TCCL: CE-IVD. Độ nhạy: 1000 copies/ml. Thành phần: RT-PCR-mix EV71; Pos Control cDNA EV71 / IC (C+); Negative Control (C-); Internal Control (IC) Kít chạy được trên nhiều máy RT- PCR tương ứng	50 test/bộ	Bộ	1
7	Kit Real-time PCR phát hiện tác nhân gây cúm A/H5N1	Loại mẫu đầu vào: RNA sau tách chiết Mục tiêu: Virus cúm A/H5N1 - HA gene và NA gene Thể tích mẫu vào: 5 μ L Thành phần: H5N1 One-step RT-qPCR mix, chứng âm, Phát hiện: Kênh màu TexasRed: phát hiện HA gene của H5 Kênh màu Cy5: phát hiện NA gene của N1 Kênh màu HEX: chứng nội (IC) Thời gian PCR: 1 giờ 45 phút Bảo quản 12 tháng ở - 20 C	50 tests/hộp	Hộp	1
	Tổng cộng:	07 danh mục			



PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo thông báo số 56/TB-KSBT ngày 01 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình)

TÊN CÔNG TY:

Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình, chúng tôi ...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

ST T	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1												
2												
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày... tháng...năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:



(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.